

Số: 06 /BC-VLXD

Biên Hòa, ngày 29 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO
tình hình quản trị công ty năm 2023

Kính gửi:

- Ủy Ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa.
- Địa chỉ trụ sở chính: K4/79C, đường Nguyễn Tri Phương, khu phố 3, phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Điện thoại: (0251) 3859358 Fax: (0251) 3859917 Email: congtybbcc@gmail.com.
- Vốn điều lệ: 469.216.000.000 đồng.
- Mã chứng khoán: VLB.
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Không có Ủy ban kiểm toán.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	01/2023/ĐHĐCĐ	25/5/2023	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2023):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Huỳnh Xuân Đạo	Chủ tịch HĐQT	23/7/2021	
02	Huỳnh Kim Vũ	Thành viên HĐQT	26/6/2020	
03	Phạm Quốc Thái	Thành viên HĐQT	26/6/2020	
04	Phan Tấn Đạt	Thành viên HĐQT không điều hành	25/5/2023	
05	Nguyễn Quốc Phòng	Thành viên HĐQT không điều hành	26/6/2020	25/5/2023

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
06	Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên HĐQT không điều hành	26/6/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Huỳnh Xuân Đạo	05/05	100%	
02	Huỳnh Kim Vũ	05/05	100%	
03	Phạm Quốc Thái	05/05	100%	
04	Phan Tấn Đạt	02/05	40%	Tham gia HĐQT từ ngày 25/5/2023
05	Nguyễn Quốc Phòng	03/05	60%	Miễn nhiệm ngày 25/5/2023
06	Nguyễn Thanh Tùng	05/05	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc:

Hội đồng quản trị thực hiện công tác giám sát hoạt động của Giám đốc và các thành viên điều hành khác trong Công ty theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Trong đó, Chủ tịch HĐQT duy trì tham gia hội ý thường xuyên với Ban điều hành, tham gia họp giao ban định kỳ tại Công ty để nắm thông tin, hoặc nghe báo cáo về tình hình, kết quả sản xuất kinh doanh; những thuận lợi, khó khăn, việc thực hiện các thủ tục thuê đất, việc giải quyết của các cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan đối với các kiến nghị, đề xuất của Công ty để hỗ trợ tháo gỡ những vướng mắc, tồn đọng. Đồng thời, Hội đồng quản trị thông qua nhiều kênh quản lý, kết hợp thường xuyên đến trực tiếp tại các xí nghiệp, đơn vị, các công trường làm việc trực thuộc để nắm bắt cụ thể, bao quát và toàn diện việc thực thi trách nhiệm của Giám đốc và các thành viên Ban điều hành nhằm giám sát và có đánh giá đúng, kịp thời, đảm bảo mọi hoạt động của Công ty phải tuân thủ luật pháp, thực hiện đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết của Hội đồng quản trị và các quy chế, quy định nội bộ của Công ty.

Trong năm 2023, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng bởi những yếu tố khách quan như: nhiều dự án lớn, trọng điểm về hạ tầng giao thông khu vực miền Đông và Tây Nam bộ vẫn chưa triển khai hoặc đẩy mạnh tiến độ thi công do vướng thủ tục pháp lý, công tác đền bù, giải phóng mặt bằng chậm hoặc thiếu nguồn vốn thi công, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công thấp, chưa đạt yêu cầu; thị trường bất động sản còn rất nhiều khó khăn, chưa hồi phục..., nhu cầu tiêu thụ sản phẩm đá giảm so với cùng kỳ năm 2022, tồn kho sản phẩm nhóm đá 0x4 tại cụm mỏ Soklu, nhóm đá mi tại cụm mỏ Tân Cang còn nhiều; mặt khác, do ảnh hưởng cuộc chiến giữa Nga và Ucraina kéo dài và tình hình xung đột tại Trung Đông gần đây đã tác động, làm cho giá xăng dầu không ổn định, liên tục biến động theo hướng tăng nhiều hơn giảm. Chi phí đầu vào sản xuất tăng, trong khi nhu cầu của thị trường về sản phẩm đá xây dựng giảm, dẫn đến cạnh tranh về giá bán giữa các đơn vị cùng ngành nghề tại khu vực vô cùng quyết liệt, qua đó đã tác động và

ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, tiêu thụ và hiệu quả kinh doanh chung của Công ty.

Tuy có nhiều khó khăn do các yếu tố khách quan nhưng nhờ dự báo tốt tình hình, cộng với việc xây dựng kế hoạch cùng với các giải pháp, biện pháp được Ban điều hành tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, chặt chẽ, hợp lý trong từng thời điểm cụ thể đã giúp Công ty hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận trong năm 2023.

Ban điều hành thường xuyên báo cáo tình hình quản trị, điều hành Công ty, xin ý kiến chỉ đạo, định hướng của Hội đồng quản trị; tổ chức thực hiện công bố thông tin về tình hình hoạt động Công ty đúng quy định của pháp luật.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2023):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I	Nghị quyết			
1	36/NQ-HĐQT	11/01/2023	Thông qua chủ trương áp dụng đơn giá sản phẩm dở dang năm 2023.	100%
			Thông qua chủ trương về hạn mức vay vốn năm 2023 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam Chi nhánh tỉnh Đồng Nai.	100%
			Thông qua kế hoạch khen thưởng, chăm lo Tết Quý Mão 2023 cho người lao động và Người quản lý Công ty.	100%
2	37/NQ-HĐQT	03/3/2023	Thông qua phương án mua lại cổ phiếu ưu đãi của người lao động nghỉ việc trước thời hạn cam kết.	100%
3	38/NQ-HĐQT	09/3/2023	Thông qua báo cáo của Ban điều hành Công ty về kết quả thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.	100%
			Thông qua chủ trương về thanh lý 22 tài sản cố định gồm máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải.	100%
			Thông qua quyết toán quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của người quản lý, quỹ tiền lương thực hiện của người lao động và quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2022.	100%
			Thông qua quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động, quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của người quản lý và kế hoạch trích quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2023.	100%
4	39/NQ-HĐQT	09/3/2023	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
5	40/NQ-HĐQT	09/3/2023	Gia hạn thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.	100%
6	41/NQ-HĐQT	09/3/2023	Thông qua chủ trương trả lại đất và thanh lý Hợp đồng thuê đất đối với khu đất Bãi 3, tại phường Tân Hạnh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	80%
7	42/NQ-HĐQT	11/4/2023	Cho thôi giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty và giải quyết chế độ hưu trí đối với ông Nguyễn Xuân Việt.	100%
8	43/NQ-HĐQT	27/4/2023	Thông qua nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023:	
			- Báo cáo của Ban điều hành Công ty về tình hình, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.	100%
			- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022; kế hoạch hoạt động năm 2023.	100%
			- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022.	100%
			- Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã qua kiểm toán.	100%
			- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022; kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023.	100%
			- Thông qua báo cáo tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022 của Người quản lý Công ty (HĐQT, BKS, Ban điều hành Công ty) và kế hoạch năm 2023.	100%
			- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.	100%
			- Thông qua việc giảm vốn điều lệ Công ty do thu hồi cổ phiếu đã phát hành ưu đãi cho người lao động.	100%
			- Thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.	100%
			- Thông qua tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 (một) thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.	100%
9	44/NQ-HĐQT	27/4/2023	Thông qua danh sách Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 và bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty.	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
10	45/NQ-HĐQT	08/5/2023	Thông qua việc bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty.	100%
11	46/NQ-HĐQT	15/6/2023	Thông qua chủ trương thanh lý 03 xe ô tô con, bán tải cũ và đầu tư 03 xe ô tô con, bán tải mới 100%.	100%
12	47/NQ-HĐQT	06/7/2023	Thông qua kết quả thực hiện các Nghị quyết của HĐQT Công ty, kết quả sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm 2023; kế hoạch quý II/2023.	100%
			Thông qua chủ trương thực hiện chế độ nghỉ mát của CB-CNVLĐ năm 2023.	100%
			Thông qua việc sửa đổi Quy chế quản lý tài chính và Quy chế quản lý nợ của Công ty.	100%
			Thông qua nội dung phân công nhiệm vụ các Thành viên HĐQT Công ty.	100%
13	48/NQ-HĐQT	07/8/2023	Thông qua việc thanh lý máy đào bánh xích Caterpillar 350L.	100%
			Thông qua việc thanh lý tháo dỡ thu hồi đài chứa nước tại Văn phòng Công ty.	100%
14	49/NQ-HĐQT	27/10/2023	Thông qua kết quả triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT Công ty.	100%
			Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh quý III và 09 tháng năm 2023; kế hoạch quý IV/2023.	100%
15	50/NQ-HĐQT	27/12/2023	Tạm ứng cổ tức năm 2023 bằng tiền.	100%
II	Quyết định			
1	20/QĐ-HĐQT	11/4/2023	Về việc nghỉ việc để hưởng chế độ hưu trí đối với ông Nguyễn Xuân Việt, Phó Giám đốc Công ty.	
2	21/QĐ-HĐQT	27/4/2023	Bổ nhiệm ông Phạm Thái Hợp giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa.	
3	22/QĐ-HĐQT	27/4/2023	Bổ nhiệm ông Nguyễn Như Thạch giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa.	
4	23/QĐ-HĐQT	08/5/2023	Bổ nhiệm ông Hoàng Đăng Quốc Vĩnh giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa.	

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
5	24/QĐ-HĐQT	06/7/2023	Về việc ban hành Quy chế về quản lý nợ của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa.	
6	25/QĐ-HĐQT	06/7/2023	Về việc ban hành Quy chế về quản lý tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa.	

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2023):

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu /không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
01	Huỳnh Đường Tài	Trưởng ban kiểm soát	26/6/2020		Thạc sỹ kinh tế
02	Nguyễn Thị Thu Trà	Kiểm soát viên	26/6/2020		Cử nhân tài chính ngân hàng, EMBA
03	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Kiểm soát viên	16/6/2021		Thạc sỹ tài chính - ngân hàng

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
01	Huỳnh Đường Tài	02/02	100%	100%	
02	Nguyễn Thị Thu Trà	02/02	100%	100%	
03	Nguyễn Thị Thanh Trúc	02/02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban giám đốc điều hành và cổ đông:

Hội đồng quản trị đã tổ chức và duy trì đều đặn các cuộc họp định kỳ. Các thành viên Hội đồng quản trị tham gia đầy đủ các cuộc họp và tích cực tham gia ý kiến tư vấn cho Ban Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Trong năm 2023, Ban giám đốc đã triển khai thực hiện kịp thời Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị; thực hiện việc quản lý, điều hành một cách hợp lý, đúng pháp luật, phù hợp với tình hình kinh doanh của đơn vị và sự biến động của thị trường.

Qua công tác giám sát trong năm 2023, Ban kiểm soát nhận thấy Hội đồng quản trị và

Ban giám đốc đã thực hiện công tác quản lý, điều hành Công ty một cách có hiệu quả, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và người lao động.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, thảo luận và tham gia ý kiến về các vấn đề được đưa ra và thông qua tại cuộc họp. Thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo được gửi đến Ban kiểm soát đầy đủ, kịp thời và đúng quy định.

Hội đồng quản trị, Ban giám đốc đã tạo mọi điều kiện để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ, cung cấp đầy đủ thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

Hội đồng quản trị luôn đề cao công tác kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát và cần nhắc các ý kiến đóng góp của Ban kiểm soát. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc luôn phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát trong công tác kiểm tra, giám sát, từ đó góp phần hoàn thành tốt công tác quản trị của Công ty.

Trong năm 2023, Ban kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông về hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc.

5. Hoạt động khác của BKS: Không có.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành	
					Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Huỳnh Kim Vũ	15/02/1973	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh; Cử nhân Kế toán	Giám đốc Công ty	23/7/2021	
02	Phạm Quốc Thái	30/01/1969	Cử nhân kinh tế - Tài chính doanh nghiệp	Phó Giám đốc Công ty	18/4/2022	
03	Nguyễn Hùng Thắng	10/10/1973	Thạc sỹ kinh doanh và quản lý	Phó Giám đốc Công ty	23/7/2021	
04	Nguyễn Xuân Việt	31/07/1962	Kỹ sư cơ khí - Ôtô máy kéo + Cử nhân QTKD	Phó Giám đốc Công ty	01/11/2020	01/5/2023
05	Phạm Thái Hợp	18/01/1974	Thạc sỹ khai thác mỏ	Phó Giám đốc Công ty	01/5/2023	
06	Nguyễn Như Thạch	10/05/1978	Thạc sỹ quản lý kinh tế	Phó Giám đốc Công ty	01/5/2023	

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành	
					Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
07	Hoàng Đăng Quốc Vĩnh	22/10/1983	Cử nhân Kế hoạch - Đầu tư	Phó Giám đốc Công ty	08/5/2023	

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Trần Quốc Triều	19/03/1974	Cử nhân kế toán, Thạc sĩ quản trị kinh doanh	18/4/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty trong năm 2023: không có.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2023) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	Tổ chức								
1.	Tổng Công Ty Công Nghiệp Thực Phẩm Đồng Nai - Một Thành Viên Công Ty TNHH					31/10/2015			nắm giữ 49,08% vốn điều lệ công ty
2	Công đoàn cơ sở Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa					31/10/2015			Tổ chức công đoàn của Công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	Cá nhân								
1	Huỳnh Xuân Đạo		Chủ tịch HĐQT			26/6/2020			
2	Huỳnh Kim Vũ		Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty			31/10/2015			
3	Phạm Quốc Thái		Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty			31/10/2015			
4	Phan Tấn Đạt		Thành viên HĐQT			25/5/2023			

02
 0N
 5 F
 NG
 LẬP
 BIỆ
 40

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
5	Nguyễn Quốc Phòng		Thành viên HĐQT			25/04/2019	25/5/2023	Miễn nhiệm	
6	Nguyễn Thanh Tùng		Thành viên HĐQT			25/04/2019			
7	Nguyễn Hùng Thắng		Phó Giám đốc Công ty, Người phụ trách quản trị công ty			22/04/2019			
8	Nguyễn Xuân Việt		Phó Giám đốc Công ty			31/10/2015	01/5/2023	Hưu trí	
9	Phạm Thái Hợp		Phó Giám đốc Công ty			01/5/2023			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
10	Nguyễn Như Thạch		Phó Giám đốc Công ty			01/5/2023			
11	Hoàng Đăng Quốc Vĩnh		Phó Giám đốc Công ty			08/5/2023			
12	Trần Quốc Triều		Kế toán trưởng Công ty			18/04/2022			
13	Huỳnh Đường Tài		Trưởng Ban kiểm soát, Người được ủy quyền công bố thông tin			31/10/2015			
14	Nguyễn Thị Thu Trà		Kiểm soát viên			25/04/2019			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
15	Nguyễn Thị Thanh Trúc		Kiểm soát viên			16/06/2021			

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
	Không có							

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/CC CD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
	Không có								

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi

vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2023)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Huỳnh Xuân Đạo		Chủ tịch HĐQT			9.410.000	20,05%	Đại diện phần vốn Nhà nước sở hữu: 9.400.000 cổ phần
1.1	Nguyễn Thị Kim Xuân					0	0%	Mẹ ruột
1.2	Nguyễn Phú Cường					0	0%	Cha vợ
1.3	Nguyễn Thị Kim Loan					0	0%	Mẹ vợ
1.4	Nguyễn Thị Hoàng Diệp					0	0%	Vợ
1.5	Huỳnh Thiện Nhân					0	0%	Con ruột
1.6	Huỳnh Xuân Đức					0	0%	Em ruột

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2	Huỳnh Kim Vũ		Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty			5.230.000	11,15%	Đại diện phần vốn Nhà nước sở hữu: 5.170.000 cổ phiếu
2.1	Huỳnh Kim Bánh					0	0%	Cha ruột
2.2	Nguyễn Thị Danh					0	0%	Mẹ ruột
2.3	Trần Văn Cao					0	0%	Cha vợ
2.4	Nguyễn Thị Rụt					0	0%	Mẹ vợ
2.5	Trần Thị Thanh Bình		Phó Giám đốc Trung Tâm Dịch vụ Xây dựng và Vật liệu xây dựng Biên Hòa			40.000	0,085%	Vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.6	Huỳnh Vũ Phương Vy					0	0%	Con ruột
2.7	Huỳnh Anh Khoa					0	0%	Con ruột
2.8	Huỳnh Vũ Phương Chi					0	0%	Con ruột
2.9	Huỳnh Kim Trường		Phó Giám đốc Xí nghiệp khai thác Đá			9.300	0,020%	Em ruột
2.10	Huỳnh Kim Mộng					0	0%	Em ruột
2.11	Huỳnh Kim Thi					0	0%	Em ruột

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.12	Võ Thị Mỹ Phương		Thống kê Xí nghiệp khai thác Đá			4.700	0,010%	Em dâu
2.13	Phạm Thị Thanh Phụng					0	0%	Em dâu
3	Phạm Quốc Thái		Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty			5.193.700	11,07%	Đại diện phần vốn Nhà nước sở hữu: 5.170.000 cổ phiếu
3.1	Nguyễn Thị Loan					0	0%	Vợ
3.2	Phạm Quốc Thành					0	0%	Con ruột
3.3	Phạm Thanh Nguyên					0	0%	Con ruột

75
G
H
V
S
X
A
N
H
1-1

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.4	Phạm Thị Mai					0	0%	Chị ruột
3.5	Phạm Hiếu Liêm					0	0%	Anh ruột
3.6	Phạm Công Lực					0	0%	Anh ruột
3.7	Phạm Công Bình					0	0%	Anh ruột
3.8	Phạm Công Đức					0	0%	Anh ruột
3.9	Phạm Thanh Sơn					0	0%	Anh ruột
3.10	Phạm Thanh Tuyên					0	0%	Anh ruột
3.11	Phạm Thanh Tùy					0	0%	Anh rể
3.12	Lê Thị Nhung					0	0%	Chị dâu
3.13	Nguyễn Thị Nữ					0	0%	Chị dâu
3.14	Phan Thị Mai					0	0%	Chị dâu
3.15	Trần Thị Trang					0	0%	Chị dâu
3.16	Lê Thị The					0	0%	Chị dâu

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4	Phan Tấn Đạt		Thành viên HĐQT			0	0%	
4.1	Phan Tấn Ước					0	0%	Cha ruột
4.2	Nguyễn Thị Hòa					0	0%	Mẹ ruột
4.3	Lê Thị Việt Hà					0	0%	Vợ
4.4	Phan Huy Cường					0	0%	Em
4.5	Phan Tấn Vinh					0	0%	Em

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.6	Phan Thị Linh Giang					0	0%	Em
4.7	Phan Lê Bảo Trân					0	0%	Con
4.8	Phan Đăng Khoa					0	0%	Con
4.9	Lê Ngọc Cừ					0	0%	Cha vợ
4.10	Bùi Thị Hương					0	0%	Mẹ vợ
4.11	Phan Thị Kiều Nương					0	0%	Em dâu

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.12	Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương					0	0%	ông Phan Tấn Đạt: Chủ tịch HĐQT
4.13	Công ty cổ phần DRH Holdings					0	0%	ông Phan Tấn Đạt: Chủ tịch HĐQT
4.14	Công ty TNHH Đầu tư KSB					4.500.000	9,59%	Ông Phan Tấn Đạt: Chủ tịch Công ty
5	Nguyễn Thanh Tùng		Thành viên HĐQT			0	0%	
5.1	Nguyễn Trì					0	0%	Cha ruột

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.2	Nguyễn Thị Tâm					0	0%	Mẹ ruột
5.3	Trương Kim Hồng					0	0%	Mẹ vợ
5.4	Trần Gia Anh Thi					0	0%	Vợ
5.5	Nguyễn Gia Ân					0	0%	Con ruột
5.6	Nguyễn Trần Ngân Phúc					0	0%	Con ruột
5.7	Nguyễn Gia Vinh					0	0%	Con ruột
5.8	Nguyễn Thanh Trường					0	0%	Em trai

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.9	Nguyễn Thị Hoàng Yên					0	0%	Em gái
5.10	Nguyễn Thị Hoàng Oanh					0	0%	Em gái
5.11	Nguyễn Thanh Tông					0	0%	Em trai
5.12	Nguyễn Thị Hoàng Uyên					0	0%	Em gái
5.13	Phan Thị Sương					0	0%	Em dâu
5.14	Nguyễn Thục Kha					0	0%	Em dâu

5/5
11
LÀ
18
CÁY
HỒ
-T-

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6	Nguyễn Hùng Thắng		Phó Giám đốc Công ty, Người phụ trách quản trị công ty			5.000	0,011%	
6.1	Lê Văn Lắm					0	0%	Cha vợ
6.2	Lê Thị Kim Quang					0	0%	Mẹ vợ
6.3	Lê Thụy Thùy Linh		Nhân viên Y tế Xí nghiệp khai thác Đá Tân Càng			0	0%	Vợ
6.4	Nguyễn Lê Thùy Vân					0	0%	Con ruột

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.5	Nguyễn Lê Thùy Lâm					0	0%	Con ruột
6.6	Nguyễn Hùng Tráng					0	0%	Anh ruột
6.7	Nguyễn Hùng Dũng					0	0%	Anh ruột
6.8	Nguyễn Hùng Lực					0	0%	Anh ruột
6.9	Nguyễn Hùng Chiến					0	0%	Anh ruột

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.10	Nguyễn Thị Mỹ Linh					0	0%	Chị ruột
6.11	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh					0	0%	Em ruột
6.12	Nguyễn Thị Lợi					0	0%	Chị dâu
6.13	Trần Thị Thúy Phượng					0	0%	Chị dâu
6.14	Trần Thị Thắm					0	0%	Chị dâu

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.15	Nguyễn Thị Hòa					0	0%	Chị dâu
6.16	Mai Hùng Chương					0	0%	Anh rể
6.17	Nguyễn Văn Chức					0	0%	Em rể
7	Phạm Thái Hợp		Phó Giám đốc Công ty			73.840	0,157%	
7.1	Phạm Tuyên Quang					0	0%	Cha ruột

36
C
YD
VAT
KIN

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.2	Nguyễn Thị Vân					0	0%	Mẹ ruột
7.3	Lê Bá Ninh					0	0%	Cha vợ
7.4	Chu Thị Hòa					0	0%	Mẹ vợ
7.5	Lê Thị Hiệp					0	0%	Vợ
7.6	Phạm Lê Yến Linh					0	0%	Con ruột
7.7	Phạm Đức Minh					0	0%	Con ruột

27
NG
PH
3V
JX
AN
A-

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.8	Phạm Lê Mai Anh					0	0%	Con ruột
7.9	Phạm Việt Hòa					0	0%	Anh ruột
7.10	Phạm Văn Hùng		Vận hành xe xúc Xí nghiệp khai thác Đá Tân Càng			2.000	0,004%	Em ruột
7.11	Phạm Thị Huệ					0	0%	Em ruột
7.12	Phạm Thị Xuyên					0	0%	Chị dâu
7.13	Nguyễn Thị Ngọc Bích					0	0%	Em dâu

11/01/2018

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.14	Đặng Đức Cảnh					0	0%	Em rể
8	Nguyễn Như Thạch		Phó Giám đốc Công ty			7.900	0,017%	
8.1	Nguyễn Như Xinh					0	0%	Cha ruột
8.2	Nguyễn Thị Hồng					0	0%	Mẹ ruột
8.3	Nghiêm Ngọc Long					0	0%	Cha vợ
8.4	Nghiêm Thị Ngọc Nga		Nhân viên thống kê Xí nghiệp khai thác đá Soklu			5.600	0,012%	vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.5	Nguyễn Thị Thùy Dương					0	0%	con
8.6	Nguyễn Thị Trâm Anh					0	0%	con
8.7	Nguyễn Như Ngọc					0	0%	anh ruột
8.8	Nguyễn Như Sanh		Thủ kho Xí nghiệp khai thác đá Soklu			0	0%	em ruột
8.9	Nguyễn Thị Bích Vân					0	0%	em ruột
8.10	Nguyễn Thị Ngân					0	0%	Chị dâu

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.11	Nguyễn Thị Hương					0	0%	Em dâu
9	Hoàng Đăng Quốc Vĩnh		Phó Giám đốc Công ty			0	0%	
9.1	Hoàng Đăng Thừa					0	0%	Cha ruột
9.2	Võ Văn Quý					0	0%	Cha vợ
9.3	Ngô Thị Đào					0	0%	Mẹ vợ
9.4	Hoàng Đăng Việt					0	0%	Anh ruột

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.5	Hoàng Đăng Quốc Vũ					0	0%	Anh ruột
9.6	Huỳnh Thị Thanh Tâm					0	0%	Chị dâu
9.7	Hoàng Thị Khánh Nam					0	0%	Chị ruột
9.8	Vĩnh Phú					0	0%	Anh rể
9.9	Hoàng Đăng Quốc Khánh					0	0%	Anh ruột
9.10	Hoàng Thị Cẩm Vân					0	0%	Chị ruột
9.11	Nguyễn Công Chinh					0	0%	Anh rể

27
NG
PH
GV
DUY
ĐƠN
ĐA.

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.12	Võ Thị Tường Vi					0	0%	Vợ
9.13	Hoàng Quân					0	0%	con
10	Trần Quốc Triều		Kế toán trưởng Công ty			15.600	0,033%	
10.1	Lê Thị Hoa		Không có			0	0%	mẹ ruột
10.2	Lương Thị Minh Nguyệt		Không có			0	0%	mẹ vợ
10.3	Phan Thị Ngọc Thảo		Nhân viên thống kê Xí nghiệp			3.000	0,006%	vợ

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.4	Trần Thùy Thảo Vy		Không có			0	0%	con
10.5	Trần Minh Quang		Không có			0	0%	anh ruột
10.6	Trần Ngọc Thi		Không có			0	0%	anh ruột
10.7	Trần Thị Thanh Hương		Không có			0	0%	chị ruột
10.8	Trần Thanh Thủy		Không có			0	0%	chị ruột
10.9	Trần Thị Thu Trang		Không có			0	0%	em ruột



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.10	Nguyễn Thị Thủy		Không có			0	0%	chị dâu
10.11	Nguyễn Văn Ân		Không có			0	0%	anh rể
10.12	Huỳnh Hoàng Minh		Không có			0	0%	anh rể
10.13	Trần Thanh Duy		Không có			0	0%	em rể
11	Huỳnh Đường Tài		Trưởng Ban kiểm soát, Người được ủy quyền công bố thông tin			6.540	0,014%	
11.1	Huỳnh Văn Tý					0	0%	Cha ruột



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.2	Đào Thị Sáu					0	0%	Mẹ ruột
11.3	Huỳnh Tài Đức					0	0%	Con ruột
11.4	Huỳnh Tài Phúc					0	0%	Con ruột
11.5	Huỳnh Tiến Nghĩa					0	0%	Em ruột
11.6	Huỳnh Tiến Minh					0	0%	Em ruột
11.7	Huỳnh Tiến Phong					0	0%	Em ruột

11/2011
 CÔNG
 CỐ
 DỰ
 ÁT
 NH

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.8	Huỳnh Vĩnh Phú					0	0%	Em ruột
11.9	Huỳnh Vĩnh Sang					0	0%	Em ruột
11.10	Huỳnh Vĩnh Châu					0	0%	Em ruột
11.11	Nguyễn Thị Thúy Kiều					0	0%	Em dâu
11.12	Trần Thị Nhân					0	0%	Em dâu

15/10
 3 TỶ
 HẠT
 LẮP
 XÂY
 HÒA
 1-1. P

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.13	Trần Thị Hương					0	0%	Em dâu
11.14	Dương Thị Hồng Anh					0	0%	Em dâu
11.15	Trần Tân Cơ					0	0%	Em dâu
12	Nguyễn Thị Thu Trà		Kiểm soát viên			0	0%	
12.1	Nguyễn Thị Minh Phượng					0	0%	Mẹ ruột



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.2	Hồ Văn Thanh					0	0%	Cha chồng
12.3	Trần Thị Thom					0	0%	Mẹ chồng
12.4	Hồ Ngọc Bạch					0	0%	Chồng
12.5	Hồ Nguyễn Phương Nghi					0	0%	Con ruột
12.6	Hồ Nguyễn Phương Linh					0	0%	Con ruột
12.7	Hồ Nguyễn Phương Thảo					0	0%	Con ruột
12.8	Nguyễn Thị Thu Hằng					0	0%	Em ruột



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
13	Nguyễn Thị Thanh Trúc		Kiểm soát viên			3.290.000	7,01%	Đại diện phần vốn Nhà nước sở hữu: 3.290.000 cổ phiếu
13.1	Nguyễn Thanh Tông					0	0%	cha ruột
13.2	Nguyễn Thị Tâm					0	0%	mẹ ruột
13.3	Võ Thị Nga					0	0%	mẹ chồng
13.4	Nguyễn Thành Trung					0	0%	chồng
13.5	Nguyễn Hoa Tuyết					0	0%	con ruột

SỞ
CỔ
CÓ
DỰ
ÁNH
B
NH

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
13.6	Nguyễn Hoa Tiên					0	0%	con ruột
13.7	Nguyễn Thị Bích Huyền					0	0%	chị ruột
13.8	Nguyễn Đăng Quang					0	0%	anh ruột
13.9	Nguyễn Đăng Trung					0	0%	anh ruột
13.10	Nguyễn Thị Thanh					0	0%	chị dâu
13.11	Trương Thị Mỹ Trang					0	0%	chị dâu

15102
 3TY
 HÂN
 VÀ SẢN X
 XÂY DỰ
 HÒA
 1-T.ĐC

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt.	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Huỳnh Xuân Đạo	Chủ tịch HĐQT	9.408.400 (cá nhân sở hữu: 8.400; đại diện phần vốn Nhà nước sở hữu: 9.400.000)	20,02%	9.410.000 (cá nhân sở hữu: 10.000; đại diện phần vốn Nhà nước sở hữu: 9.400.000)	20,05%	Mua cổ phiếu
2	Phạm Quốc Thái	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty	5.195.800 (cá nhân sở hữu: 25.800; đại diện phần vốn Nhà nước sở hữu: 5.170.000)	11,05%	5.193.700 (cá nhân sở hữu: 23.700; đại diện phần vốn Nhà nước sở hữu: 5.170.000)	11,07%	Bán cổ phiếu
3	Nguyễn Hùng Thắng	Phó Giám đốc Công ty	24.600	0,052%	5.000	0,011%	Bán cổ phiếu
4	Nguyễn Như Thạch	Phó Giám đốc Công ty	11.140	0,024%	7.900	0,017%	Bán cổ phiếu
5	Nghiêm Thị Ngọc Nga	Người có liên quan đến ông Nguyễn Như Thạch	9.100	0,019%	5.600	0,012%	Bán cổ phiếu
6	Nguyễn Như Sanh	Người có liên quan đến ông Nguyễn Như Thạch	3.000	0,006%	0	0%	Bán cổ phiếu
7	Phan Thị Ngọc Thảo	Người có liên quan đến ông Trần Quốc Triều	3.900	0,008%	3.000	0,006%	Bán cổ phiếu
8	Huỳnh Đường Tài	Trưởng Ban kiểm soát	6.040	0,012%	6.540	0,014%	Mua cổ phiếu

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Điều hành;
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, TC.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Huỳnh Xuân Đạo

